

Số: 288 /BC-UBND

Bắc Kạn, ngày 22 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả quyết định phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án
thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện Thông báo số 19/TB-HĐND ngày 14/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Thông báo kết luận phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tháng 4/2025 (mở rộng). Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả quyết định phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Điều 89 Luật Đầu tư công năm 2024 (từ tháng 01/2025 đến thời điểm báo cáo), cụ thể như sau:

1. Kết quả quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án

Tổng số dự án Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư: 03 dự án, trong đó:

- 01 dự án nhóm B thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật, thể dục thể thao; nội dung điều chỉnh gồm: Quy mô đầu tư, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn dự án.

- 01 dự án nhóm C thuộc lĩnh vực công nghiệp điện (đường dây và trạm biến áp); nội dung điều chỉnh gồm: Quy mô đầu tư, địa điểm thực hiện, thời gian thực hiện dự án.

- 01 dự án nhóm B thuộc lĩnh vực giao thông, hạ tầng kỹ thuật; nội dung điều chỉnh gồm: Quy mô đầu tư, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn dự án.

(Chi tiết tại phụ lục số 1)

2. Kết quả quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư dự án

Tổng số dự án Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư: 09 dự án nhóm C, thuộc lĩnh vực thủy lợi, phòng chống thiên tai, với tổng mức đầu tư (dự kiến) là 80.000 triệu đồng.

(Chi tiết tại phụ lục số 2)

Với nội dung trên, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- LĐVP;
- Các phòng: TH, GTCNXD, NNTNMT;
- Lưu: VT, M.Anh, Huân.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]

Nguyễn Đăng Bình



PHỤ LỤC 1: DANH MỤC DỰ ÁN QUYẾT ĐỊNH ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ THUỘC THẨM QUYỀN CỦA UBND TỈNH

(Kèm theo Báo cáo số 288/BC-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn)

STT	DỰ ÁN	QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT ĐIỀU CHỈNH	NỘI DUNG CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ ĐÃ PHÊ DUYỆT	NỘI DUNG PHÊ DUYỆT ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ	GHI CHÚ
1	Xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ	595/QĐ-UBND ngày 02/4/2025 của UBND tỉnh	Quy mô đầu tư:	Quy mô đầu tư:	Điều chỉnh lần 2
			b) Xây dựng các hạng mục phụ trợ, bao gồm:	b) Xây dựng các hạng mục phụ trợ, bao gồm:	
			- Sân nền tạo mặt bằng trên toàn bộ diện tích khoảng 20ha.	- Sân nền tạo mặt bằng xây dựng trên phần diện tích khoảng 18,5ha.	
			- Đường giao thông: Xây dựng khoảng 01km đường giao thông xung quanh sân vận động theo QCVN 07-4:2016/BXD với chiều rộng nền đường 16,5m, <u>mặt đường bê tông nhựa.</u>	- Đường giao thông: Xây dựng đường giao thông kết nối sân vận động và các khu vực xung quanh theo QCVN 07-4:2016/BXD với chiều dài khoảng 0,65 km, <u>mặt cắt ngang 16,5m, mặt đường bê tông nhựa.</u>	
			Tổng mức đầu tư dự án: 252 tỷ đồng.	Tổng mức đầu tư dự án: 260 tỷ đồng.	
				* Lý do tăng 08 tỷ đồng: (i) Phát sinh tăng chi phí giải phóng mặt bằng khoảng 29,53 tỷ đồng; (ii) tăng chi phí thiết bị khoảng 1,22 tỷ đồng và (iii) giảm chi phí do cắt giảm hạng mục và các chi phí khác khoảng 22,75 tỷ đồng - <i>Giá trị cụ thể sẽ được cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.</i>	
2	Cấp điện nông thôn tỉnh Bắc Kạn	553/QĐ-UBND ngày 28/3/2025 của UBND tỉnh	Cơ cấu nguồn vốn:	Cơ cấu nguồn vốn:	
			- Ngân sách trung ương: 120 tỷ đồng.	- Ngân sách trung ương: 120 tỷ đồng.	
			- Ngân sách tỉnh: 60 tỷ đồng.	- Ngân sách tỉnh: 90,489 tỷ đồng.	
			- Ngân sách thành phố Bắc Kạn: 72 tỷ đồng.	- Ngân sách thành phố Bắc Kạn: 49,511 tỷ đồng.	
			Quy mô đầu tư:	Quy mô đầu tư:	
			Đầu tư xây dựng mới khoảng 2.400m đường dây trung thế 35kV; 03 trạm biến áp (công suất một trạm 50kVA 35/0,4kV) và khoảng 18.900m đường dây hạ thế 0,4kV; cấp điện cho tối thiểu 311 hộ dân thuộc 12 thôn, bản, nhóm hộ trên địa bàn 03 huyện: Ba Bể, Ngân Sơn và Pác Nặm	Đầu tư xây dựng mới 4.126m đường dây trung thế 35kV trên không ; xây dựng mới 04 trạm biến áp 50kVA-35/0,4kV và xây dựng mới 20.671m đường dây 0,4kV trên không ; cấp điện cho 359 hộ dân (thuộc 13 thôn, bản, nhóm hộ trên địa bàn 03 huyện: Ba Bể, Ngân Sơn và Pác Nặm).	
			Địa điểm thực hiện dự án:	Địa điểm thực hiện dự án:	
			a) Huyện Pác Nặm: Thôn Nặm Mây, xã Bộc Bó; thôn Nà Vài, xã Xuân La; thôn Phja Bay, thôn Lũng Vài, xã Cổ Linh.	a) Huyện Pác Nặm: Thôn Nặm Mây, xã Bộc Bó; thôn Nà Vài, xã Xuân La; thôn Phja Bay, thôn Lũng Vài, xã Cổ Linh; thôn Nà Cà, xã Bằng Thành	
			Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023 - 2024	Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023 - 2025	
			Quy mô đầu tư:	Quy mô đầu tư:	

3	Hạ tầng kỹ thuật trung tâm thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể	Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 02/4/2025 của UBND tỉnh	<table><tr><td>- Xây dựng hệ thống đường giao thông nội thị theo quy hoạch chi tiết (thiết kế theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 07-4:2016/BXD); tổng chiều dài các tuyến đường 3.073m; kết cấu mặt đường bê tông nhựa. Cụ thể như sau: + 03 tuyến có tổng chiều dài khoảng 753m, chiều rộng nền đường 24,5m. + 01 tuyến có chiều dài khoảng 690m, chiều rộng nền đường 22,5m. + 03 tuyến có tổng chiều dài khoảng 1.630m, chiều rộng nền đường 16,5m.</td><td>- Xây dựng hệ thống đường giao thông nội thị theo quy hoạch chi tiết (thiết kế theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 07-4:2016/BXD); tổng chiều dài các tuyến đường 2.160m; kết cấu mặt đường bê tông nhựa. Cụ thể như sau: + 02 tuyến có tổng chiều dài khoảng 520m (giảm 233m), chiều rộng nền đường 24,5m. + 01 tuyến có chiều dài khoảng 690m, chiều rộng nền đường 22,5m. + 02 tuyến có tổng chiều dài khoảng 950m (giảm 680m), chiều rộng nền đường 16,5m. <i>* Nội dung cụ thể sẽ được kiểm tra thực tế trong quá trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự án điều chỉnh theo quy định.</i></td></tr><tr><td>Tổng mức đầu tư: 172 tỷ đồng.</td><td>Tổng mức đầu tư: 152 tỷ đồng (giảm 20 tỷ đồng).</td></tr><tr><td>Cơ cấu nguồn vốn:</td><td>Cơ cấu nguồn vốn:</td></tr><tr><td>- Ngân sách trung ương: 90 tỷ đồng.</td><td>- Ngân sách trung ương: 90 tỷ đồng.</td></tr><tr><td>- Ngân sách huyện: 82 tỷ đồng.</td><td>- Ngân sách tỉnh: 08 tỷ đồng.</td></tr><tr><td></td><td>- Ngân sách huyện: 54 tỷ đồng.</td></tr></table>	- Xây dựng hệ thống đường giao thông nội thị theo quy hoạch chi tiết (thiết kế theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 07-4:2016/BXD); tổng chiều dài các tuyến đường 3.073m; kết cấu mặt đường bê tông nhựa. Cụ thể như sau: + 03 tuyến có tổng chiều dài khoảng 753m, chiều rộng nền đường 24,5m. + 01 tuyến có chiều dài khoảng 690m, chiều rộng nền đường 22,5m. + 03 tuyến có tổng chiều dài khoảng 1.630m, chiều rộng nền đường 16,5m.	- Xây dựng hệ thống đường giao thông nội thị theo quy hoạch chi tiết (thiết kế theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 07-4:2016/BXD); tổng chiều dài các tuyến đường 2.160m; kết cấu mặt đường bê tông nhựa. Cụ thể như sau: + 02 tuyến có tổng chiều dài khoảng 520m (giảm 233m), chiều rộng nền đường 24,5m. + 01 tuyến có chiều dài khoảng 690m, chiều rộng nền đường 22,5m. + 02 tuyến có tổng chiều dài khoảng 950m (giảm 680m), chiều rộng nền đường 16,5m. <i>* Nội dung cụ thể sẽ được kiểm tra thực tế trong quá trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự án điều chỉnh theo quy định.</i>	Tổng mức đầu tư: 172 tỷ đồng.	Tổng mức đầu tư: 152 tỷ đồng (giảm 20 tỷ đồng).	Cơ cấu nguồn vốn:	Cơ cấu nguồn vốn:	- Ngân sách trung ương: 90 tỷ đồng.	- Ngân sách trung ương: 90 tỷ đồng.	- Ngân sách huyện: 82 tỷ đồng.	- Ngân sách tỉnh: 08 tỷ đồng.		- Ngân sách huyện: 54 tỷ đồng.	Điều chỉnh lần 3
- Xây dựng hệ thống đường giao thông nội thị theo quy hoạch chi tiết (thiết kế theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 07-4:2016/BXD); tổng chiều dài các tuyến đường 3.073m; kết cấu mặt đường bê tông nhựa. Cụ thể như sau: + 03 tuyến có tổng chiều dài khoảng 753m, chiều rộng nền đường 24,5m. + 01 tuyến có chiều dài khoảng 690m, chiều rộng nền đường 22,5m. + 03 tuyến có tổng chiều dài khoảng 1.630m, chiều rộng nền đường 16,5m.	- Xây dựng hệ thống đường giao thông nội thị theo quy hoạch chi tiết (thiết kế theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 07-4:2016/BXD); tổng chiều dài các tuyến đường 2.160m; kết cấu mặt đường bê tông nhựa. Cụ thể như sau: + 02 tuyến có tổng chiều dài khoảng 520m (giảm 233m), chiều rộng nền đường 24,5m. + 01 tuyến có chiều dài khoảng 690m, chiều rộng nền đường 22,5m. + 02 tuyến có tổng chiều dài khoảng 950m (giảm 680m), chiều rộng nền đường 16,5m. <i>* Nội dung cụ thể sẽ được kiểm tra thực tế trong quá trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự án điều chỉnh theo quy định.</i>															
Tổng mức đầu tư: 172 tỷ đồng.	Tổng mức đầu tư: 152 tỷ đồng (giảm 20 tỷ đồng).															
Cơ cấu nguồn vốn:	Cơ cấu nguồn vốn:															
- Ngân sách trung ương: 90 tỷ đồng.	- Ngân sách trung ương: 90 tỷ đồng.															
- Ngân sách huyện: 82 tỷ đồng.	- Ngân sách tỉnh: 08 tỷ đồng.															
	- Ngân sách huyện: 54 tỷ đồng.															



PHỤ LỤC 2: DANH MỤC DỰ ÁN QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ THUỘC THẨM QUYỀN CỦA UBND TỈNH

(Kèm theo Báo cáo số 288/BC-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn)

STT	DỰ ÁN	QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT	CÁC NỘI DUNG CHÍNH CỦA CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ						
			Mục tiêu đầu tư	Quy mô đầu tư	Tổng mức đầu tư	Cơ cấu nguồn vốn	Địa điểm thực hiện	Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư
1	Xây kè bờ sông Cầu, đoạn qua xã Nông Hạ, huyện Chợ Mới	450/QĐ-UBND ngày 21/3/2025	Khắc phục tình trạng sạt lở, giữ ổn định bờ sông, bảo vệ khu dân cư, các công trình hạ tầng và đất sản xuất ở bờ sông Cầu thuộc địa bàn thôn Bản Tét 1, xã Nông Hạ, huyện Chợ Mới góp phần đảm bảo an sinh xã hội và phát triển kinh tế của địa phương.	Xây dựng mới tuyến kè khắc phục sạt lở bảo vệ bờ sông Cầu đoạn qua thôn Bản Tét 1, xã Nông Hạ với tổng chiều dài khoảng 300m; kè tường đứng kết hợp với mái nghiêng, kết cấu kè bằng bê tông hoặc bê tông cốt thép, chiều cao kè khoảng từ (5+15)m, cao trình đỉnh kè phù hợp với địa hình tự nhiên, bố trí cơ kè tại vị các đoạn cao nếu cần thiết và các công trình kè nối, phụ trợ khác (đường đỉnh kè, cổng thoát, bậc lên xuống, rãnh thoát...)	14.000	Nguồn dự phòng Ngân sách Trung ương năm 2024	Xã Nông Hạ, huyện Chợ Mới	2025	Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới
2	Kè bờ sông Cầu đoạn thượng lưu cầu sắt Quan Nưa, xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn	467/QĐ-UBND ngày 24/3/2025	Khắc phục sạt lở, ổn định dòng chảy, đảm bảo an toàn cho các hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật, quỹ đất nông nghiệp và các hộ dân xung quanh bờ sông Cầu đoạn thượng lưu cầu sắt Quan Nưa, xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn góp phần đảm bảo an sinh xã hội và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.	Xây dựng tuyến kè gia cố, bảo vệ bờ sông Cầu đoạn thượng lưu cầu sắt Quan Nưa, xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn có chiều dài khoảng L=500,0m bằng bê tông, bê tông cốt thép kè tường đứng, mái nghiêng.	8.000	Nguồn dự phòng Ngân sách Trung ương năm 2024	Xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	2025	Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn
3	Kè chống xói lở bờ sông đoạn qua thôn Nà Cù, xã Cẩm Giàng và đoạn qua thôn Thôn Mỏ, xã Quân Hà, huyện Bạch Thông	468/QĐ-UBND ngày 21/3/2025	Khắc phục sạt lở, bảo vệ khu dân cư, các công trình hạ tầng và đất sản xuất khu vực bờ suối Vi Hương đoạn qua thôn Nà Cù, xã Cẩm Giàng và đoạn qua thôn Thôn Mỏ, xã Quân Hà, huyện Bạch Thông, tạo cảnh quan môi trường, ổn định dòng chảy, góp phần đảm bảo an sinh xã hội và phát triển kinh tế của địa phương.	Xây dựng 02 tuyến kè có tổng chiều dài khoảng 600m, tường đứng kết cấu bằng bê tông trọng lực M200 [#] và các hạng mục kết nối phụ trợ khác.	10.000	Nguồn dự phòng Ngân sách Trung ương năm 2024	Xã Cẩm Giàng và xã Quân Hà, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.	2025	Ủy ban nhân dân huyện Bạch Thông
4	Kè sông Tà Pin - sông Bắc Giang, thị trấn Yên Lạc, huyện Na Rì	471/QĐ-UBND ngày 24/3/2025	Khắc phục sạt lở, giữ ổn định bờ sông, bảo vệ an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân, trường học, các công trình hạ tầng, nhà văn hóa và đất sản xuất (khoảng 2,0ha) của người dân dọc hai bên bờ sông Tà Pin, Bắc Giang tạo cảnh quan môi trường, góp phần đảm bảo an sinh xã hội và phát triển kinh tế của địa phương.	- Xây dựng tuyến kè chống xói lở bảo vệ bờ sông với tổng chiều dài dự kiến khoảng 650,0m; kè tường đứng kết hợp với mái nghiêng, kết cấu kè bê tông trọng lực M200. Chiều cao tường kè khoảng từ (3,5+4,5)m, thiết kế đồng bộ với tuyến kè đã được đầu tư và các công trình hạ tầng khác trong khu vực dự án đảm bảo phù hợp với nguồn vốn, tiết kiệm, hiệu quả. - Các công trình kết nối phụ trợ: Cổng thoát nước dân sinh, bậc lên xuống mái kè, đỉnh kè bố trí đường quản lý vận hành bằng bê tông, xây dựng rãnh thoát nước...	13.000	Nguồn dự phòng Ngân sách Trung ương năm 2024	Thị trấn Yên Lạc, huyện Na Rì	2.025	Ủy ban nhân dân huyện Na Rì
5	Kè Bản Chang thôn Nà Bjoóc, xã Phương Viên, huyện Chợ Đồn	433/QĐ-UBND ngày 19/3/2025	Khắc phục sạt lở, bảo vệ khu dân cư, các công trình hạ tầng và đất sản xuất khu vực thôn Nà Bjoóc, xã Phương Viên, huyện Chợ Đồn, tạo cảnh quan môi trường, ổn định dòng chảy, góp phần đảm bảo an sinh xã hội và phát triển kinh tế của địa phương.	Xây dựng tuyến kè chống sạt lở bờ sông chiều dài khoảng 600m: - Bờ hữu: Chiều dài tuyến kè xây mới khoảng 450m. Kết cấu kè trọng lực bê tông, chiều cao tường kè trung bình khoảng 2,5m - 3,5m. - Bờ tả: Sửa chữa đoạn kè hư hỏng và xây dựng mới khoảng 150m, kết cấu bằng bê tông trọng lực và BTCT để phù hợp với tuyến kè hiện trạng. - Các công trình phụ trợ: Đường đỉnh kè, cổng thoát nước ngang, bậc lên xuống mái kè...	8.000	Nguồn dự phòng Ngân sách Trung ương năm 2024	Xã Phương Viên, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.	2025	Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn

6	Sửa chữa Hồ Nậm Cát, xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn	451/QĐ-UBND ngày 21/3/2025	- Khắc phục các hư hỏng của hồ chứa do bão số 3 và mưa lũ sau bão gây ra, đảm bảo an toàn hồ chứa, an toàn phòng chống lũ cho thành phố Bắc Kạn và vùng hạ lưu; - Tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý vận hành và nâng cao chất lượng, hiệu quả công trình; - Lợi phát triển công nghiệp, nông nghiệp, du lịch, dịch vụ và bảo vệ môi trường cho thành phố Bắc Kạn... nâng cao đời sống của nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.	Thực hiện sửa chữa Hồ Nậm Cát, xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn với một số công tác chính như: Lắp đặt hệ thống lưới chắn rác từ xa trước cửa vào tràn xả lũ; xử lý chống sạt lở vai trái và chống thấm vai phải tràn xả lũ; lắp đặt thiết bị quan trắc và cảnh báo lũ trong lòng hồ.	9.000	Nguồn dự phòng Ngân sách Trung ương năm 2024	Xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn	2025	Ban Quản lý dự án ĐTXD công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn
7	Sửa chữa Hồ Thôn Sâu, xã Cao Kỳ, huyện Chợ Mới	452/QĐ-UBND ngày 21/3/2025	- Khắc phục các hư hỏng của hồ chứa do bão số 3 và mưa lũ sau bão gây ra, đảm bảo an toàn hồ chứa, an toàn phòng chống lũ cho người dân, công trình hạ tầng kỹ thuật vùng hạ lưu; - Đảm bảo tưới chủ động và tạo nguồn cho khoảng 10ha lúa, hoa màu và 05ha nước ao hồ; - Tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý vận hành và nâng cao chất lượng, hiệu quả công trình; - Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tạo điều kiện thuận lợi phát triển sản xuất nông nghiệp, nâng cao đời sống của nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.	Thực hiện sửa chữa, nâng cấp các hạng mục chính của Hồ Thôn Sâu, xã Cao Kỳ, huyện Chợ Mới gồm: Sửa chữa đập đất (cải tạo đỉnh đập, mặt đập và gia cố bằng bê tông; gia cố mái thượng lưu, hạ lưu thân đập); cải tạo, nâng cấp tràn xả lũ bằng bê tông; phá dỡ công lấy nước cũ và xây dựng công mới; nâng cấp đường quản lý vận hành bằng bê tông.	7.000	Nguồn dự phòng Ngân sách Trung ương năm 2024	Xã Cao Kỳ, huyện Chợ Mới	2025	Ban Quản lý dự án ĐTXD công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn
8	Sửa chữa Hồ Khuổi Dú, xã Dương Sơn, huyện Na Rì	453/QĐ-UBND ngày 21/3/2025	- Khắc phục các hư hỏng của hồ chứa do bão số 3 và mưa lũ sau bão gây ra, đảm bảo an toàn hồ chứa, an toàn phòng chống lũ cho người dân và vùng hạ lưu; - Đảm bảo khả năng tưới chủ động cho trên 10ha đồng thời tạo nguồn cho khoảng 25ha lúa, hoa màu giảm áp lực cho 04 trạm bơm điện đang vận hành; - Tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý vận hành và nâng cao chất lượng, hiệu quả công trình; - Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tạo điều kiện thuận lợi phát triển sản xuất nông nghiệp, nâng cao đời sống của nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.	Thực hiện sửa chữa, nâng cấp các hạng mục chính của Hồ Khuổi Dú, xã Dương Sơn, huyện Na Rì gồm: Sửa chữa đập đất (cải tạo đỉnh đập, mặt đập và gia cố bằng bê tông; gia cố mái thượng lưu, hạ lưu thân đập); cải tạo, nâng cấp tràn xả lũ bằng bê tông; phá dỡ công lấy nước cũ và xây dựng công mới; nâng cấp đường quản lý vận hành bằng bê tông.	6.000	Nguồn dự phòng Ngân sách Trung ương năm 2024	Xã Dương Sơn, huyện Na Rì	2025	Ban Quản lý dự án ĐTXD công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn
9	Sửa chữa, nâng cấp Hồ Nà Đon, xã Thanh Vân, huyện Chợ Mới	458/QĐ-UBND ngày 21/3/2025	- Khắc phục các hư hỏng của hồ chứa do bão số 3 và mưa lũ sau bão gây ra, đảm bảo an toàn hồ chứa, an toàn phòng chống lũ cho người dân và vùng hạ lưu; - Đảm bảo tưới chủ động cho khoảng 15,45ha lúa, hoa màu; - Tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý vận hành và nâng cao chất lượng, hiệu quả công trình; - Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tạo điều kiện thuận lợi phát triển sản xuất nông nghiệp, nâng cao đời sống của nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.	Thực hiện sửa chữa, nâng cấp các hạng mục chính của Hồ Nà Đon, xã Thanh Vân, huyện Chợ Mới gồm: Sửa chữa đập đất (cải tạo đỉnh đập, mặt đập và gia cố bằng bê tông; gia cố mái thượng lưu, hạ lưu thân đập; xử lý rò rỉ thân đập); sửa chữa tràn xả lũ; phá dỡ công lấy nước cũ và xây dựng công mới.	5.000	Nguồn dự phòng Ngân sách Trung ương năm 2024	Xã Thanh Vân, huyện Chợ Mới	2025	Ban Quản lý dự án ĐTXD công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn